

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên: **TRẦN HUỆ MINH** Giới tính: Nữ

Năm sinh: 1977

Nơi sinh: Thái Nguyên

Quê quán: xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Đơn vị công tác: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Chức vụ: Chi ủy viên, UV BCH Công đoàn Trường Đại học Sư phạm, Chủ tịch công đoàn Khoa Toán, trưởng bộ môn

Học vị: Tiến sĩ năm: 2010 Chuyên ngành: Hình học và Tô pô

Chức danh khoa học: Công nhận năm:

Môn học giảng dạy: Đại số tuyến tính, Hình học tuyến tính, Hình học vi phân

Lĩnh vực nghiên cứu: Hình học phức, gải tích phức

Ngoại ngữ: VB2 Tiếng anh

Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Điện thoại: 0912737474 CQ: 02083.702.838

Email: minhth@tnue.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tốt nghiệp Đại học năm: 1998, tại Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

- Tốt nghiệp Thạc sỹ năm: 2004, tại Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

- Tốt nghiệp Tiến sỹ năm: 2010, tại Trường: Đại học Sư phạm Hà Nội

III. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

❖ **Bài báo đăng Tạp chí quốc tế**

[1]. D. D. Thai, T. H. Minh, (2004), *Generalizations of the theorems of Cartan and Greene-Krantz to complex manifolds,*, Illinois Journal of Mathematics, vol. 48, 1367-1384.

[2]. D. D. Thai, P. V. Duc, T. H. Minh, (2005), *Hyperbolic imbeddedness and extensions of holomorphic mappings*, Kyushu J. Math. Vol. 59, pp. 1-22.

Bài báo đăng Hội nghị quốc tế

[1]. ..

❖ **Bài báo đăng Tạp chí trong nước**

[1]. Trần Huệ Minh, (2008) *Sự hội tụ đều của khoảng cách Kobayashi trên dãy các miền giảm,* Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên, tập 1, 3(48).

[2]. N.V.Trao, T.H.Minh, (2009*), Remarks on Kobayashi hyperbolicity of complex spaces*, Acta Mathematica Vietnamica, vol. 25, 263-272.

[3]. P.T. Thuy, T.H.Minh, (2011), *Nghiệm không tầm thường của một lớp bài toán biên cho phương trình elliptic suy biến,* Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên, tập 86, số 10.

[4]. H.T.Phuong, T.H. Minh (2013), *A Uniqueness Theorem for Holomorphic Curves on Annulus Sharing 2n+3 Hyperplanes*, Vietnam Journal of Math 41(2)- 167-179.

[5]. P.D.Thoan, P.H.Ha, T.H.Minh (2014), *Một ước giá cho ánh xạ chỉnh hình rẽ nhánh qua họ các siêu phẳng ở vị trí dưới tổng quát,* Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên, tập 128, số 14.

[6]. Phạm Thị Thủy, Trần Huệ Minh (2016), *Dáng điệu của nghiệm trong phương trình parabolic nửa tuyến tính phức tạp có chứa phương trình elliptic suy biến mạnh*. tập 157, số 12/1- Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên.

[7]. Tran Hue Minh, Nguyen Van Ninh (2017), *Sự tồn tại kế hoạch chuyển động bậc cao* , tập 172, số 12 - Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên.

[8]. Tran Hue Minh, Nguyen Van Ninh (2018), *Tính bất biến đồng luân của độ phức tạp tô pô bậc cao* , tập 181, số 05 - Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên.

[9]. Tran Hue Minh, Nguyen Van Ninh, Nguyen Thi Yen (2018), Geometry lattice and Euler fomular for convex polyhedron, TNU journal of Science and Technology, (189)13.

[10]. Tran Hue Minh, Nguyen Van Ninh (2019), The higher topological complexity of wegde product of spheres, TNU journal of Science and Technology, (204)11.

[11]. Tran Hue Minh, Nguyen Van Ninh (2020), The higher topological complexity of a complement of complex lines arrangement, TNU journal of Science and Technology, (225)06.

[12]. Tran Hue Minh, Nguyen Van Ninh (2020), The higher topological complexity of the Riemann compact surface, TNU journal of Science and Technology, (225)14

[13]. Trần Huệ Minh, Nguyễn Văn Ninh (2022), Độ phức tạp tô pô bậc cao của tích các không gian tô pô, Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên, số 08, tập 227.

[14].Tran Hue Minh, Nguyen Van Ninh (2023), Đ*ộ phức tạp tô pô bậc cao* của sắp xếp generic, tập 228, số 10 - Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên.

[15].Tran Hue Minh, Nguyen Van Ninh (2024), Đ*ộ phức tạp tô pô bậc cao* của sắp xếp Braid, tập 229, số 10 - Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên.

[16]. Nguyen Thi Thu Hien, Tran Hue Minh, Nguyen Tuan Linh (2025), *Applying ChatGPT in Education: Opportunities, Challenges and Recommendations for ecturers in the Context of Digital Transformation,* VNU Journal of Science: Education Research, Vol. 41, No. 2 (2025) 78-90.

❖ **Bài báo đăng Hội nghị trong nước**

[1]. ...

[2]. ...

IV. ĐỀ TÀI KH&CN CÁC CẤP ĐÃ CHỦ TRÌ

❖ **Cấp Nhà nước**

[1]. …

[2]. …

❖ **Cấp Bộ/Tỉnh**

[1]. "Một số tính chất hình học của các miền không bị chặn trong đa tạp phức". B2007-TN04-02. Nghiệm thu năm 2009, loại xuất sắc.

Cấp Đại học/cơ sở

[1]. "Đề cương bài giảng điện tử Đại số tuyến tính và Hình học giải tích II". Nghiệm thu năm 2013, loại tốt.

[2]. "Nghiên cứu xây dựng bài giảng điện từ học phần đại số tuyến tính 1". Nghiệm thu năm 2022.

V. SÁCH VÀ GIÁO TRÌNH

[1]. Giáo trình "Đại số tuyến tính 1", NXB Đại học Thái Nguyên, 2025

VI. HƯỚNG DẪN SAU ĐẠI HỌC

TT	Họ và tên	Trình độ	Cơ sở đào tạo	Năm hướng dẫn	Năm bảo vệ
1	Nguyễn Yên Bình,	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2013
2	Bùi Thị Thu Hằng,	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2014
3	Khambay PHAVISAY,	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2014
4	Nguyễn Thảo Ly,	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư		2015

			phạm - Đại học Thái Nguyên		
5	Trần Thị Huệ,	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2016
6	Vanhnasone,	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2016
7	Hà Văn Khẩn	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2017
8	Viên Ánh Ngọc,	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2018
9	Trần Thùy Linh	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2020
10	Phaengchai Buunluetai	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2021
11	Nguyễn Tuấn Linh	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2022
12	Thavisouk Keokanya	Thạc sĩ	Trường: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên		2023
13					

VII. KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng, 284/QĐ-CĐN, ngày 6/8/2024 , Bằng khen của Công đoàn Ngành GD Việt Nam.

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 1 năm 2026

Xác nhận của cơ quan công tác **Người khai**

Trần Huệ Minh